

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 268 Trần Nhật Duật, phường Trúc Lâm, tỉnh Thanh Hóa.
- Điện thoại: 02373 900 333; Fax: 02373 900 222;
- Email: ptscthanhhhoa@ptsc.com.vn
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng).
- Mã chứng khoán (nếu có): PSN.
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức vào ngày 5/6/2026 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho 98,93% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông đã ban hành nghị quyết số 2110/NQ-TH-ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội cổ đông tại cuộc họp này.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	2110/NQ-TH-ĐHĐCĐ	05/6/2026	Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Văn Ngà	Chủ tịch HĐQT	- 27/9/2017 (bổ nhiệm lần đầu) - 22/04/2022 (bổ nhiệm lại)	
2	Ông Phạm Hùng Phương	TV HĐQT	- 01/01/2011(bổ nhiệm lần đầu) - 09/4/2016 (bổ nhiệm lại) - 09/4/2021 (bổ nhiệm lại)	
3	Ông Trần Xuân Tài	TV HĐQT	- 12/5/2023 (bổ nhiệm lần đầu)	
4	Ông Đinh Văn Quân	TV HĐQT	30/6/2025 (bổ nhiệm lần đầu)	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Văn Ngà	2/2	100%	
2	Ông Phạm Hùng Phương	2/2	100%	
3	Ông Trần Xuân Tài	2/2	100%	
4	Ông Đinh Văn Quân	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát hoạt động đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế phối hợp và quy chế phân cấp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác giám sát của Hội đồng quản trị tập trung vào việc giám sát, kiểm tra công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá công tác mở rộng thị trường, phát triển các dịch vụ cốt lõi, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

- Giám đốc công ty điều hành trên cơ sở Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng phân cấp, phân quyền. Khi có vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết có báo cáo xin ý kiến của HĐQT xem xét chấp thuận.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2026:
Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Viết Hải Ninh	Trưởng BKS	Bắt đầu là Thành viên BKS/Trưởng BKS từ ngày 05/6/2026	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh /Cử nhân Kế toán – Kiểm toán
2	Ông Mai Đình Hiếu	TV BKS	Bắt đầu là Thành viên BKS từ ngày 05/6/2026	Thạc sĩ kinh tế /Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thị Duyên	TV BKS	Bắt đầu là Thành viên từ ngày 09/04/2021	Cử nhân kinh tế/Cử nhân sự phạm ngoại ngữ
4	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Trưởng BKS	Không còn là Thành viên BKS/Trưởng BKS từ ngày 05/6/2026	Cử nhân kế toán
5	Ông Nguyễn Thanh Thuận	TV BKS	Không còn là TV BKS từ ngày 05/6/2026	Cử nhân quản lý lao động

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Viết Hải Ninh	2/2	100%	100%	
2	Ông Mai Đình Hiếu	2/2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Minh Tuấn	1/2	50%	50%	Miễn nhiệm từ ngày 05/6/2026
4	Ông Nguyễn Thanh Thuận	1/2	50%	50%	Miễn nhiệm từ ngày 05/6/2026
5	Bà Nguyễn Thị Duyên	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa, ban kiểm soát đã

tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty theo các nội dung:

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, lập báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên.
- Kết hợp cùng công ty kiểm toán TNHH Delloite Việt Nam thẩm định báo cáo tài chính, thảo luận về những tồn tại, khó khăn phát hiện từ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ công ty, luật doanh nghiệp và pháp luật của Nhà nước.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026.
- Giám sát tình hình tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và quản lý dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn của Chủ sở hữu.
- Giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD.

Qua công tác kiểm tra giám sát 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc và Bộ máy quản lý điều hành Công ty đã tuân thủ Pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty và Ban Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác.
- Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán đều được gửi tới HĐQT và Ban giám đốc.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Hùng Phương	22/04/1974	Thạc sỹ QTKD/Cử nhân kinh tế	- 27/09/2017 (bổ nhiệm lần đầu - 04/03/2024 (bổ nhiệm lại)

2	Ông Nguyễn Hữu Hoan	03/11/1980	Cử nhân QTKD	- 02/03/2018 (bổ nhiệm lần đầu) - 04/03/2024 (bổ nhiệm lại)
3	Ông Vũ Văn Vương	05/10/1983	Kỹ sư Máy và thiết bị công nghiệp Hóa chất - Dầu khí	- 06/09/2024 (bổ nhiệm lần đầu)
4	Ông Nguyễn Bá Tuấn	28/06/1977	Kỹ sư Hệ thống điện	- 18/3/2025 (bổ nhiệm lần đầu)

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Văn Mạnh	10/10/1978	Cử nhân tài chính	- 02/03/2018 (bổ nhiệm lần đầu)

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY.

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Chi tiết như phụ lục 2 đính kèm.*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết như phụ lục 3 đính kèm.*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: *Không có.*
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết như phụ lục 4 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty/Giao dịch cổ phiếu: *Không có.*
3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): *Không có.*

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.

Chân thành cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ của Quý cơ quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN NGÀ



PHỤ LỤC 1
DANH MỤC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	86/NQ-TH-HĐQT	20/01/2026	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.	100%
2	306/NQ-TH-HĐQT	13/02/2026	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	100%
3	554/NQ-TH-HĐQT	20/03/2026	Nghị quyết về việc gia hạn và thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	100%
4	719/NQ-TH-HĐQT	16/04/2026	Nghị quyết về việc thông qua quan hệ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thanh Hóa.	100%
5	934/NQ-TH-HĐQT	18/05/2026	Nghị quyết về việc phê duyệt giao dịch với người có liên quan là Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	100%
6	2030/NQ-TH-HĐQT	28/05/2026	Nghị quyết về việc thông qua quan hệ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Thanh Hóa.	100%



PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Cá nhân								
1	Lê Văn Ngà		Chủ tịch HĐQT			01/01/2011			Người nội bộ
2	Phạm Hùng Phương		TV HĐQT/Giám đốc			01/01/2011			Người nội bộ
3	Trần Xuân Tài		TV HĐQT			05/12/2023			Người nội bộ
4	Đình Văn Quân		TV HĐQT			30/06/2025			Người nội bộ
5	Nguyễn Hữu Hoan		Phó Giám đốc			03/02/2018			Người nội bộ
6	Vũ Văn Vương		Phó Giám đốc			06/09/2024			Người nội bộ
7	Nguyễn Bá Tuấn		Phó Giám đốc			18/03/2025			Người nội bộ
8	Nguyễn Minh Tuấn		Trưởng BKS			05/12/2023	05/06/2026	Đơn từ nhiệm theo lý do cá nhân	Người nội bộ
9	Nguyễn Thanh Thuận		TV BKS			22/04/2022	05/06/2026	Đơn từ nhiệm theo lý do cá nhân	Người nội bộ
10	Lê Viết Hải Ninh		Trưởng BKS			05/06/2026			Người nội bộ
11	Mai Đình Hiếu		TV BKS			05/06/2026			Người nội bộ
12	Nguyễn Thị Duyên		TV BKS			04/09/2021			Người nội bộ
13	Nguyễn Văn Mạnh		Kế toán trưởng			03/02/2018			Người nội bộ
14	Tổng Thị Phương Thảo		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty			05/12/2025			Người nội bộ



II	Tổ chức								
1	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam					23/12/2025			Cổ đông lớn
1.1	Ban QLDA Điện lực Dầu khí Thái Bình 2 (TB2PP)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.2	Ban QLDA Điện lực Dầu khí Long Phú 1 (LP1PP)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.3	Ban QLDA Điện lực Dầu khí Sông Hậu 1 (SH1PP)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.4	Chi nhánh Tập đoàn – Công ty Điện hạt nhân Dầu khí Biển Đông (BDPOC)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.5	Chi nhánh Tập đoàn – Công ty Điện hạt nhân Dầu khí Phú Quốc (PQPOC)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.6	Chi nhánh Tập đoàn – Công ty Điện hạt nhân Dương Tử Nam (SWPOC)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.7	Chi nhánh Tập đoàn – Chi nhánh Phân phối Sản phẩm Lọc dầu Nghi Sơn (PVNSD)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.8	Trung tâm Ứng cứu sự cố dầu tràn – NASOS								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.9	Viện Dầu khí Việt Nam (VPI)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

1.10	Trường Đại học Dầu khí Việt Nam (PVU)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.11	Trường Cao đẳng Dầu khí (PVMTC)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.12	Văn phòng Đại diện phía Nam								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.13	Văn phòng Đại diện tại Liên bang Nga								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.14	Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.15	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.16	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (PVFCCo)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.17	Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.18	Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)								Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.19	Công ty CP Hóa dầu và Xơ sợi Việt Nam (VNPOLY)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

80
 C
 C
 H-V
 TH
 LAM

1.20	Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (PVGas)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.21	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.22	Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.23	Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.24	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí Việt Nam (Petrosetco)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.25	Tổng công ty Bảo hiểm PVI								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.26	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.27	Tổng công ty CP Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí (PVChem)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.28	Công ty TNHH MTV Đóng tàu và Công nghiệp Dầu khí (PVSM);								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.29	Công ty CP Đóng tàu và Công nghiệp Dầu khí Dung Quất (PVShipyards)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

1.30	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVComBank)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.31	Liên doanh Việt – Nga (Vietsovetpetro)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.32	Tổng công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP (PV Engineering)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.33	Tổng công ty Bảo dưỡng Sửa chữa Công trình Dầu khí – CTCP (PVMR)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.34	Tổng công ty CP Đầu tư Tài chính Công đoàn Dầu khí Việt Nam (PVFI)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.35	Công ty CP Phát triển Đồng Dương Xanh (GID)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.36	Công ty CP Đầu tư Khai thác cảng Phước An (PAP)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.37	Công ty TNHH Tân Cảng – PetroCamRanh								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.38	Công ty TNHH Lộc Hóa Dầu Nghi Sơn (NSRP)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
1.39	Công ty TNHH Gazpromviet								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

SỞ

HUY

1.40	Công ty TNHH Liên doanh Rusvietpetro (RVP)								Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam
2	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam			0100150577	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2011			Cổ đông lớn
2.1	Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí								Chi nhánh Tổng công ty PTSC
2.2	Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí								Chi nhánh Tổng công ty PTSC
2.3	Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Quảng Bình								Chi nhánh Tổng công ty PTSC
2.4	Công ty Dịch vụ Dầu khí Đà Nẵng								Chi nhánh Tổng công ty PTSC
2.5	Ban Dự án Nhiệt điện Long Phú								Chi nhánh Tổng công ty PTSC
2.6	PTSC Abu Dhabi								Chi nhánh Tổng công ty PTSC
2.7	Chi nhánh Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC - Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam								Chi nhánh Tổng công ty PTSC
2.8	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng Hải PTSC								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.9	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.10	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Labuan								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.11	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC

2.12	Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC (trước đây là Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC)								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.13	Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.14	Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.15	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.16	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sao Mai - Bến Đình								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.17	Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.18	Công ty Liên doanh PTSC Asia Pacific Pte Ltd (PTSC AP)								Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC
2.19	Công ty Liên doanh Vietnam Offshore Floating Terminal (VOFT)								Công ty liên doanh có vốn góp của Công ty mẹ
2.20	Công ty Liên doanh PTSC South East Asia Pte Ltd (PTSC SEA)								Công ty liên doanh có vốn góp của Công ty mẹ
2.21	Công ty Liên doanh Rồng Đỏ MV12 (MV12)								Công ty liên doanh có vốn góp của Công ty mẹ
2.22	Công ty Liên doanh Malaysia Vietnam Offshore Terminal (MVOT)								Công ty liên doanh có vốn góp của Công ty mẹ

PHỤ LỤC 3
 GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức	Mối liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch/ ký hợp đồng với Công ty	Số văn bản phê duyệt	Hợp đồng/ Giao dịch với Công ty			Ghi Chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Nội dung, số lượng giao dịch/ Hợp đồng	Tổng giá trị giao dịch/hợp đồng (Chưa VAT)	Giá trị thực hiện Hợp đồng trong 6 tháng đầu năm 2026 (Chưa VAT)	
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	Đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC				Số 65A3 đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành Phố Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu	08/06/2026	42-2026/PVSB-KTKH/TH	Hợp đồng thuê cơ sở hạ tầng		0	
2	Công ty TNHH Lọc Hóa Dầu Nghi Sơn (NSRP)	Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam				Khu kinh tế Nghi Sơn, Phường Hải Bình, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam	Năm 2026	076/2024/NS RP.MAINT-PTSC	Dịch vụ bảo dưỡng hàng ngày	Hợp đồng theo đơn giá	65.202.663.396	Theo Hợp đồng 076/2024/NSRP. MAINT-PTSC ngày 29/10/2024
3	Tổng công ty Bảo dưỡng Sửa chữa Công trình Dầu khí - CTCP (PVMR)	Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam				Số 100-102-104 Vũ Tông Phan, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2026	39/2024/PTS CTH.OM	Dịch vụ bảo dưỡng hàng ngày	Hợp đồng theo đơn giá	3.955.652.445	Theo Hợp đồng 39/2024/PTSCT H.OM ngày 25/11/2024
4	Tổng Công ty hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP	Đơn vị thành viên và liên kết của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam				Tầng 6, Tòa nhà VPI, Số 167 Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam	Năm 2026	39/2024/PTS CTH.OM	Dịch vụ bảo dưỡng hàng ngày	Hợp đồng theo đơn giá	23.438.546.956	Theo Hợp đồng 39/2024/PTSCT H.OM ngày 25/11/2024
5	Chi nhánh Phát điện Dầu khí - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Đơn vị trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam				số 18 phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	Năm 2026	01/HĐKT/2025/PVPGB-PTSCTHAN HHOA	Dịch vụ bảo dưỡng hàng ngày	Hợp đồng theo đơn giá	1.283.663.940	



PHỤ LỤC 4

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

stt.	Họ/tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Văn Nga		Chủ tịch HĐQT			3.000	0,01%	
1.1	Lê Văn Nguyên					0	0%	Bố đẻ
1.2	Đỗ Thị Dự							Mẹ đẻ (Đã Chết)
1.3	Nguyễn Thị Hoa					0	0%	Vợ
1.4	Lê Nguyễn Trí Tâm					0	0%	Con trai
1.5	Lê Hồng Hà					0	0%	Con gái
1.6	Lê Nguyễn Thụy Minh					0	0%	Con gái
1.7	Lê Thị Nguyệt					0	0%	Chị gái
1.8	Lê Thị Tiến					0	0%	Em gái
1.9	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam					21.877.300	54,69%	Tổ chức có liên quan đến Ông Lê Văn Nga - Người đại diện phần vốn của Tổng công ty PTSC tại PTSC Thanh Hóa
2	Phạm Hùng Phương		TV HĐQT/Giám đốc			3.000	0,01%	
2.1	Phạm Công Minh					0	0%	Bố đẻ



2.2	Nguyễn Thị Tý					0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0%	Vợ
2.4	Phạm Thị Phương Hà					0	0%	Con gái
2.5	Phạm Việt Thành					0	0%	Con trai
2.6	Phạm Nguyễn Minh Giang					0	0%	Con gái
2.7	Phạm Thị Hồng Ngọc					0	0%	Con gái
2.8	Phạm Thanh Tâm					0	0%	Con gái
2.9	Phạm Việt Trung					0	0%	Con trai
2.10	Phạm Thị Thanh					0	0%	Chị gái
2.11	Phạm Thị Thu Hương					0	0%	Em gái
2.12	Phạm Thị Bích Liên					0	0%	Em gái
2.13	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam					21.877.300	54,69%	Tổ chức có liên quan đến Ông Phạm Hùng Phương - Người đại diện phần vốn của Tổng công ty PTSC tại PTSC Thanh Hóa
3	Trần Xuân Tài		TV HĐQT			0	0%	
3.1	Trần Thanh Hòa					0	0%	Bố đẻ
3.2	Đậu Thị Soa					0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Trần Thị Khánh					0	0%	Chị gái

80
C
C
CHV
TH
LAI

3.4	Trần Thanh Dũng					0	0%	Anh Trai
3.5	Trần Thị Cẩm Hằng					0	0%	Em gái
3.6	Đinh Thị Hương Thơm					0	0%	Vợ
3.7	Trần Anh Khôi					0	0%	Con trai
3.8	Trần Minh Anh					0	0%	Con gái
3.9	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam					21.877.300	54,69%	Tổ chức có liên quan đến Ông Trần Xuân Tài - Phó Ban Kế hoạch Đầu tư
4	Đinh Văn Quân		TV HĐQT			0	0%	
4.1	Đinh Thăng Long					0	0%	Bố đẻ
4.2	Phạm Thị Tâm							Mẹ đẻ (Đã chết)
4.3	Dương Minh Tâm					0	0%	Bố vợ
4.4	Nguyễn Thị Bạch Tuyết					0	0%	Mẹ vợ
4.5	Dương Thị Minh Nga					0	0%	Vợ
4.6	Đinh Văn Dương					0	0%	Con đẻ
4.7	Đinh Văn Ngọc					0	0%	Con đẻ

4.8	Đình Phạm Trung					0	0%	Anh ruột
4.9	Đình Văn Quốc					0	0%	Em ruột
4.10	Đình Thị Quyên					0	0%	Em ruột
4.11	Bùi Văn Lương					0	0%	Em rể
4.12	Huỳnh Thị Kim Phượng					0	0%	Chị dâu
4.13	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC					0	0%	Tổ chức có liên quan đến Ông Đình Văn Quân - Phó Giám đốc
5	Nguyễn Hữu Hoan		Phó Giám đốc			0	0%	
5.1	Nguyễn Hữu Tuấn					0	0%	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Hòe							Mẹ đẻ (Đã mất)
5.3	Đặng Thị Thùy Dung					0	0%	Vợ
5.4	Nguyễn Khánh Linh					0	0%	Con gái
5.5	Nguyễn Thiên Hương					0	0%	Con gái
5.6	Nguyễn Hà Trung					0	0%	Anh Trai
5.7	Nguyễn Thị Bích Hiền					0	0%	Chị gái
5.8	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	Em gái

6	Vũ Văn Vương		Phó Giám đốc			0	0%	
6.1	Đỗ Thị Mau					0	0%	Mẹ đẻ
6.2	Hoàng Thị Kim Yến					0	0%	Mẹ vợ
6.3	Lê Thị Mai					0	0%	Vợ
6.4	Vũ Lê An Nhiên					0	0%	Con đẻ
6.5	Vũ Lê Bảo Hân					0	0%	Con đẻ
6.6	Vũ Ngọc Dương					0	0%	Anh ruột
6.7	Bùi Thị Quý					0	0%	Chị dâu
6.8	Vũ Thị Hồng					0	0%	Chị ruột
6.9	Đào Văn Dục					0	0%	Anh rể
6.10	Vũ Thị Liên					0	0%	Em ruột
6.11	Trần Văn Biên					0	0%	Em rể



 AT

 HHC

6.12	Vũ Thị Tuyền					0	0%	Em ruột
6.13	Nguyễn Khắc Trung					0	0%	Em rể
6.14	Lê Bình					0	0%	Anh vợ
6.15	Lê Minh					0	0%	Anh vợ
6.16	Lê Hữu Vinh					0	0%	Anh vợ
6.17	Lê Thị Lựu					0	0%	Chị vợ
6.18	Lê Hà					0	0%	Em vợ
6.19	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC					0	0%	Tổ chức có liên quan đến Ông Vũ Văn Vương TV. HĐQT
7	Nguyễn Bá Tuấn		Phó Giám đốc			4.600	0,0000115%	
7.1	Nguyễn Bá Thanh					0	0%	Bố đẻ
7.2	Phạm Thị Vui					0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Kim Thiêm					0	0%	Bố vợ

7.4	Nguyễn Thị Xuân					0	0%	Mẹ vợ
7.5	Nguyễn Thị Thu Hiền					0	0%	Vợ
7.6	Nguyễn Bá Hoàng					0	0%	Con đẻ
7.7	Nguyễn Tú Anh					0	0%	Con đẻ
7.8	Nguyễn Bá Văn					0	0%	Em ruột
7.9	Nguyễn Thị Huế					0	0%	Em ruột
7.10	Nguyễn Bá Sơn					0	0%	Em ruột
7.11	Lê Duy Minh					0	0%	Em rể
7.12	Thiều Thị Hiền					0	0%	Em dâu
7.13	Nguyễn Kim Dũng					0	0%	Anh vợ
7.14	Nguyễn Thị Huệ					0	0%	Em vợ
7.15	Nguyễn Thị Tuyết Nhung					0	0%	Em vợ

8	Nguyễn Văn Mạnh		Kế toán trưởng			0	0%	
8.1	Nguyễn Đình Đới					0	0%	Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Vững					0	0%	Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Thị Phương					0	0%	Vợ
8.4	Nguyễn Mạnh Đức					0	0%	Con trai
8.5	Nguyễn Đức Nhân					0	0%	Con trai
8.6	Nguyễn Thị Hà					0	0%	Chị gái
9	Lê Viết Hải Ninh		Trưởng BKS			0	0%	
9.1	Lê Hồng Văn					0	0%	Bố đẻ
9.2	Lê Thị Thanh					0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Lê Mai Chi					0	0%	Em gái
9.4	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam					21.877.300	54,69%	Tổ chức có liên quan đến Ông Nguyễn Minh Tuấn - Chuyên viên Ban TCKT

2014
 CỘNG
 HÒA
 CHỦ NGHĨA
 XÃ HỘI
 VIỆT NAM
 PHÁP
 HẠN
 4M -

10	Mai Đình Hiếu		TV BKS			0	0%	
10.1	Mai Đình Huân					0	0%	Bố đẻ
10.2	Hoàng Thị Ngoãn					0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Nguyễn Thị Hoa					0	0%	Vợ
10.4	Mai Thị Nga					0	0%	Chị ruột
10.5	Mai Thị Na					0	0%	Chị ruột
10.6	Nguyễn Văn Trọng					0	0%	Bố vợ
10.7	Trần Thị Liên					0	0%	Mẹ vợ
10.8	Nguyễn Sỹ Đại					0	0%	Em vợ
10.9	Mai Gia Bảo					0	0%	Con đẻ
10.10	Mai Bảo Ngọc					0	0%	Con đẻ

10.11	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam					17.500.000	43,75%	Tổ chức có liên quan đến Ông Mai Đình Hiếu - Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ Petrovietnam
11	Nguyễn Thị Duyên		TV BKS			0	0%	
11.1	Nguyễn Văn Thái					0	0%	Bố đẻ
11.2	Vũ Thị Thắm					0	0%	Mẹ đẻ
11.3	Nguyễn Thị Thùy					0	0%	Chị gái
11.4	Nguyễn Văn Yên					0	0%	Em trai
12	Tổng Thị Phương Thảo		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty			0	0%	
12.1	Ngô Duy Nghĩa					0	0%	Chồng
12.2	Tổng Văn Lực					0	0%	Bố đẻ
12.3	Trần Thị Huyền					0	0%	Mẹ đẻ
12.4	Tổng Mai Phương					0	0%	Em ruột
12.5	Tổng Trần Long					0	0%	Em ruột
12.6	Tổng Trần Hải					0	0%	Em ruột
12.7	Ngô Văn Chuông					0	0%	Bố Chồng
12.8	Hoàng Thị Loan					0	0%	Mẹ chồng
12.9	Ngô Thị Vân Anh					0	0%	Em chồng
12.10	Ngô Huy Hoàng					0	0%	Con đẻ